

Bài 28. **VẤN ĐỀ TỔ CHỨC LÃNH THỔ CÔNG NGHIỆP**

1. Khái niệm :

Tổ chức lãnh thổ công nghiệp là sự sắp xếp, phối hợp giữa các quá trình và cơ sở sản xuất công nghiệp trên một lãnh thổ nhất định để sử dụng hợp lý các nguồn lực sẵn có nhằm đạt hiệu quả cao về mặt kinh tế, xã hội và môi trường. Có vai trò đặc biệt quan trọng đối với quá trình đổi mới KT – XH nước ta, là công cụ hữu hiệu trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

2. Các nhân tố chủ yếu ảnh hưởng đến các hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp :

- Nhân tố bên trong :

+ Vị trí địa lý.

+ Tài nguyên thiên nhiên : khoáng sản, nước ...

+ Điều kiện kinh tế – xã hội : dân cư và lao động, trung tâm kinh tế, mạng lưới đô thị, vốn, nguyên liệu ...

- Nhân tố bên ngoài :

+ Thị trường .

+ Sự hợp tác quốc tế : vốn, công nghệ, tổ chức quản lý ...

3. Các hình thức chủ yếu tổ chức lãnh thổ công nghiệp :

a. Điểm công nghiệp :

Gồm một vài nhà máy, xí nghiệp nhỏ

Nằm đồng nhất với điểm dân cư và gần nguồn nguyên liệu.

Không có mối quan hệ kỹ thuật và sx

Nước ta có nhiều điểm công nghiệp. Các điểm công nghiệp đơn lẻ thường hình thành ở các tỉnh miền núi của Tây Bắc, Tây Nguyên.

b. Khu công nghiệp :

- Đặc điểm :

+ Do chính phủ quyết định thành lập.

+ Có ranh giới địa lý xác định, vị trí thuận lợi(gần trục giao thông...)

+ Chuyên sản xuất công nghiệp và thực hiện các dịch vụ hỗ trợ sản xuất công nghiệp.

+ Không có dân cư sinh sống.

+ Ngoài khu công nghiệp tập trung còn có khu chế xuất, khu công nghệ cao.

- Tình hình phát triển :

+ Hình thành từ những năm 90 (thế kỷ XX).

+ Đến tháng 8 -2007, cả nước có 150 khu công nghiệp tập trung, khu chế xuất, khu công nghệ cao. Trong đó, 90 khu đã đi vào hoạt động, 60 khu đang trong giai đoạn giải phóng mặt bằng, xây dựng cơ bản.

- Phân bố : không đều.

+ Tập trung nhiều ở **Đông Nam Bộ** (TP. HCM, Đồng Nai, Bình Dương, Bà Rịa – Vũng Tàu),

Đồng bằng sông Hồng (Hà Nội, Hải Phòng ...), Duyên hải miền Trung.

+ Các vùng khác còn hạn chế.

c. Trung tâm công nghiệp :

- Dựa vào vai trò của trung tâm công nghiệp trong sự phân công lao động theo lãnh thổ, có thể phân thành các nhóm :

+ Trung tâm có ý nghĩa quốc gia TP. HCM, Hà Nội.

+ Trung tâm có ý nghĩa vùng : Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ ...

+ Trung tâm có ý nghĩa địa phương : Việt Trì, Thái Nguyên, Vinh, Nha Trang ...

- Dựa vào giá trị sản xuất công nghiệp có thể chia thành :

+ Trung tâm rất lớn (TP. Hồ Chí Minh).

+ Trung tâm lớn (Hà Nội, Hải Phòng, Biên Hòa, Vũng Tàu, Thủ Dầu Một...).

+ Trung tâm trung bình (Việt Trì, Đà Nẵng, Cần Thơ, Nha Trang ...).

d. Vùng công nghiệp :

Theo quy hoạch của Bộ Công nghiệp (năm 2001), cả nước được phân thành 6 vùng công nghiệp :

+ Vùng 1 : các tỉnh thuộc trung du miền núi Bắc Bộ (trừ Quảng Ninh).

+ Vùng 2 : các tỉnh thuộc ĐBSH, Quảng Ninh, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh.

+ Vùng 3 : các tỉnh từ Quảng Bình đến Ninh Thuận.

- + Vùng 4 : các tỉnh thuộc Tây Nguyên (trừ Lâm Đồng).
- + Vùng 5 : các tỉnh Đông Nam Bộ, Bình Thuận, Lâm Đồng.
- + Vùng 6 : các tỉnh thuộc ĐBSCL.

PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Hình thức công nghiệp đồng nhất với một điểm dân cư

- A. điểm công nghiệp.
- B. khu công nghiệp.
- C. trung tâm công nghiệp.
- D. vùng công nghiệp.

Câu 2: Ở nước ta, vùng có nhiều khu công nghiệp tập trung nhất là

- A. Đồng bằng sông Hồng.
- B. Duyên hải miền Trung.
- C. Đông Nam Bộ.
- D. Đồng bằng sông Cửu Long.

Câu 3: Tỉnh Lâm Đồng nằm trong vùng công nghiệp

- A. Số 3.
- B. Số 4.
- C. Số 5.
- D. Số 6.

Câu 4: Đây là đặc điểm của một khu công nghiệp tập trung

- A. thường gắn liền với một đô thị vừa hoặc lớn.
- B. có phân định ranh giới rõ ràng, không có dân cư sinh sống.
- C. thường gắn liền với một điểm dân cư, có vài xí nghiệp.
- D. ranh giới mang tính quy ước, không gian lãnh thổ khá lớn.

Câu 5: Việt Trì là một trung tâm công nghiệp

- A. có quy mô lớn, có ý nghĩa quốc gia.
- B. có quy mô rất nhỏ, chỉ có ý nghĩa địa phương.
- C. có quy mô trung bình có ý nghĩa vùng.
- D. không phải là một trung tâm công nghiệp, chỉ là một điểm công nghiệp.

Câu 6: Sự phân chia các trung tâm công nghiệp thành 3 nhóm là dựa vào

- A. quy mô và chức năng của các trung tâm.
- B. sự phân bố các trung tâm trên phạm vi lãnh thổ.
- C. vai trò của các trung tâm trong phân công lao động theo lãnh thổ.
- D. hướng chuyên môn hoá và quy mô của các trung tâm.

Câu 7: Đây là tỉnh không nằm trong vùng công nghiệp số 3 theo quy hoạch của Bộ Công nghiệp

- A. Hà Tĩnh.
- B. Thừa Thiên - Huế.
- C. Đà Nẵng.
- D. Ninh Thuận.

Câu 8: Các địa điểm dưới đây, nơi nào là một điểm công nghiệp ?

- A. Quy Nhơn.
- B. Tĩnh Túc.
- C. Bắc Giang.
- D. Hạ Long.

Câu 9: Hình thức tổ chức lãnh thổ nào sau đây không được xem tương đương với một khu công nghiệp ?

- A. Khu chế xuất.
- B. Khu công nghệ cao.
- C. Khu công nghiệp tập trung.
- D. Khu kinh tế mở.

Câu 10: Khu công nghiệp tập trung ở nước ta ra đời vào thời kì

- A. từ năm 1960 ở miền Bắc.
- B. từ sau 1975, khi đất nước đã thống nhất.
- C. từ sau Đổi mới nền kinh tế - xã hội.
- D. từ thập niên 90 của thế kỉ XX.

Câu 11: Trung tâm công nghiệp có ý nghĩa quốc gia ở nước ta hiện nay là

- A. Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.
- B. Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng.
- C. Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Cần Thơ.
- D. Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Cần Thơ, Nam Định.

Câu 12: Đây là một trong những điểm khác nhau giữa khu công nghiệp và trung tâm công nghiệp ở nước ta.

- A. trung tâm công nghiệp ra đời từ lâu còn khu công nghiệp mới ra đời trong thập niên 90 của thế kỉ XX.
- B. khu công nghiệp thường có trình độ chuyên môn hoá cao hơn trung tâm công nghiệp rất nhiều.
- C. khu công nghiệp có ranh giới địa lí được xác định còn trung tâm công nghiệp ranh giới có tính chất quy ước.
- D. khu công nghiệp là hình thức đem lại hiệu quả kinh tế cao hơn trung tâm công nghiệp.

Câu 13: Hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp trẻ tuổi nhất của nước ta là

- A. Điểm công nghiệp.
- B. Khu công nghiệp.
- C. Trung tâm công nghiệp.
- D. Vùng công nghiệp.

Câu 14: Ý nào sau đây không phải là đặc điểm chính của khu công nghiệp?

- A. Có ranh giới địa lý xác định.
- B. Chuyên sản xuất công nghiệp.
- C. Không có dân cư sinh sống.
- D. Đồng nhất với một điểm dân cư.

HẾT